TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC HÒA** **TỈNH LONG AN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 81/2019/LĐ-ST
Ngày: 05 - 11 - 2019
V/v tranh chấp "Tiền lương"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC HÒA, TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mộng Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông La Văn Việt – Cán bộ hưu trí.

2. Bà Nguyễn Thị Rạt – Phó chủ tịch liên đoàn lao động huyện Đức Hòa.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lê Hiền – Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa, tỉnh Long An xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 95/2019/TLST-LĐ ngày 10 tháng 10 năm 2019 về việc tranh chấp "*Đòi tiền đóng bảo hiểm*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 100/2019/QĐXXST-LĐ ngày 23 tháng 10 năm 2019, giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Lê Văn L, sinh năm 1963 (vắng mặt)

Địa chỉ: Khu vực 1, thị trấn Hiệp Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

- *Bị đơn:* Công ty cổ phần mía đường HH.

Địa chỉ: Khu vực 1, thị trấn Hiệp Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Arunachalam Mohan K (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 03/9/2019 và những lời khai tiếp theo trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, nguyên đơn ông Lê Văn L trình bày như sau:

Ông được công ty cổ phần mía đường HH chấm dứt Hợp đồng lao động theo quyết định số 48/QĐ-MĐHH-HCTC ngày 13/7/2019 nhưng không chốt trả

sổ bảo hiểm xã hội cho ông nên ông có tự bỏ ra số tiền là 25.726.223 đồng để đóng bảo hiểm và tự chốt sổ. Do đó ông khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc Công ty cổ phần mía đường HH phải trả cho ông số tiền trên.

Đối với đại diện Công ty cổ phần mía đường HH thống nhất trả số tiền trên cho ông Lê Văn L nhưng không thống nhất cách trả mà đề nghị người lao động liên hệ Cơ quan thi hánh án để được giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Hòa phát biểu quan điểm như sau:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý vụ án đến thời điểm xét xử vụ án, những người tiến hành tố tụng và nguyên đơn đã tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời trình bày của đương sự trong quá trình giải quyết vụ án, yêu cầu của nguyên đơn là phù hợp với các quy định pháp luật nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên Tòa, căn cứ các kết quả xét hỏi tại phiên tòa, Hội đồng xét xứ nhận định:

[1]. Về tố tụng: Bị đơn công ty cổ phần mía đường HH có địa chỉ trụ sở tại khu vực 1, thị trấn Hiệp Hòa, huyện Đức Hòa, tỉnh Long An nên Tòa án nhân dân huyện Đức Hòa thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự. Quyền khởi kiện: ông L cho rằng bị công ty cổ phần mía đường HH xâm phạm quyền lợi nên có quyền khởi kiện tại Điều 186 Bộ luật tố tụng dân sự. Bị đơn đại diện công ty cổ phần mía đường HH và nguyên đơn ông L có đơn xin xét xử vắng mặt nên căn cứ Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt Công ty cổ phần mía đường HH và ông L. Sau khi thụ lý vụ án, nguyên đơn ông L có đơn đề nghị Tòa án không tiến hành hòa giải vụ án, Tòa án đã tiến hành tống đạt thông báo thụ lý, các văn bản tố tụng cần thiết cho phía bị đơn. Đồng thời đã tiến hành phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và các thủ tục theo pháp luật quy định pháp luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung: Công ty cổ phần mía đường có văn bản phản hồi ý kiến thống nhất trả cho ông Lê Văn L số tiền là 25.726.226 đồng nhưng đề nghị người lao động liên lạc cơ quan thi hành án để được thi hành. Do đó Hội đồng xét xử xét thấy ông L bỏ ra số tiền 25.726.223 đồng để đóng Bảo hiểm xã hội thay cho công ty Cổ phần mía đường HH nhằm chốt sổ Bảo hiểm khi thôi việc

nên cần buộc công ty cổ phần mía đường HH hoàn trả cho ông Lợi 25.726.223 đồng.

Xét quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là phù hợp nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[3] Về án phí: Công ty cổ phần mía đường HH phải chịu án phí lao động sơ thẩm theo khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 32, Điều 35, Điều 39, Điều 147, Điều 483 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 47 Bộ luật Lao động năm 2012;

Căn cứ Điều Điều 166, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ khoản 2 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Lê Văn L đối với Công ty cổ phần mía đường HH về việc tranh chấp "Đòi tiền đóng bảo hiểm xã hội".

Buộc Công ty cổ phần mía đường HH có trách nhiệm trả cho ông Lê Văn L 25.726.223 đồng.

Khi án có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, bên có nghĩa vụ chậm thi hành sẽ phải chịu thêm khoản tiền lãi tính trên số tiền chậm trả theo quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 tương ứng với thời gian chưa thi hành án, trừ trường hợp các bên có thỏa thuận khác hoặc pháp luật có quy định khác.

2. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bị đơn Công ty cổ phần mía đường HH nộp 771.786 đồng án phí lao động sơ thẩm sung vào ngân sách Nhà nước.

3. Án xử sơ thẩm công khai, nguyên đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; bị đơn được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7 và

Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
-Các đương sự;
-VKSND huyện Đức Hòa;
-TAND tỉnh Long An;
- Chi cục THADS huyện Đức Hòa;
- Lưu HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Thị Mộng Thúy